

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**
Số: 03/2020/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
H, ngày 23 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Vũ Mỹ Lệ.
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Trọng Khánh.

Ngày 23 tháng 10 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 04/2020/QĐ-TA, ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Lục Văn N; giới tính: Nam; sinh ngày: 04 tháng 9 năm 1979;
Dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: **12/12**; nguyên quán: S, Tuyên Quang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 16 phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở hiện nay: Không có chỗ ở ổn định; Nghề nghiệp: Không.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Con ông: Lục Văn P và bà Hoàng Thị P1 (đã chết).

(Người bị yêu cầu Lục Văn N có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Xuân Vinh - **Phó trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H, tỉnh Hà Giang.**
2. *Đại diện Viện kiểm sát:* Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Kiểm sát viên VKSND thành phố H, tỉnh Hà Giang.
3. *Những người khác:* Không.

NHẬN THẤY:

Vào hồi 18 giờ 40 phút ngày 25/9/2020 Công an phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang đã lập Biên bản vi phạm hành chính về việc: Sử dụng trái phép chất ma túy và phối hợp với trạm Y tế phường Q, thành phố H xét nghiệm chất ma túy đối với Lục Văn N và trạm Y tế phường Q, thành phố H đã có kết luận Lục Văn N có phản ứng dương tính (+) với chất ma túy (*Heroine*). Tại bản tường trình ngày 25/9/2020 của Lục Văn N và các Biên bản ghi lời khai của Công an phường Q, thành phố H, Lục Văn N khai nhận bản thân thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy (*Heroine*) bằng hình thức hít, chích, nghiện ma túy từ năm 2001

đến nay, Lục Văn N là người không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên không có mặt tại địa phương nơi cư trú. Khi N đang đi lang thang ở khu vực địa bàn phường Q với biểu hiện nghi vấn về sử dụng chất ma túy nên đã bị Công an phường Q tiến hành kiểm tra hành chính, đối tượng khai báo nghiện hút ma túy và bị nhiễm HIV từ năm 2001, đến nay chưa dùng thuốc. Qua xác minh và đối tượng Lục Văn N khai báo có hộ khẩu thường trú tại Tổ 16 phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang nhưng thường xuyên không có mặt ở nơi cư trú, vào ngày 20/9/2020 N đã gặp một người tên M (không rõ địa chỉ, lai lịch) rủ N sử dụng ma túy (Heroin) và N có đưa cho M 150.000đ, M đã bảo N đứng chờ khoảng 20 phút sau M đưa cho N 01 gói nhỏ, N cầm và đi vào khu vực đường đôi P, thành phố H để sử dụng, đến ngày 25/9/2020 thì bị công an phường Q phát hiện và yêu cầu xét nghiệm ma túy. Hiện Lục Văn N được giao cho Cơ sở chăm sóc và phục hồi chức năng người Tâm thần - Cai nghiện ma túy tỉnh Hà Giang quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Chủ tịch UBND phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Tại phiếu trả lời xác minh ngày 28/9/2020 của Công an phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang xác nhận Lục Văn N có HKTT tại Tổ 16 phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, tuy nhiên Lục Văn N không có mặt ở địa phương. N thường xuyên đi đâu, làm gì gia đình cũng không biết, không thông báo với chính quyền địa phương.

Ngày 05/10/2020, phòng Tư pháp thành phố H, tỉnh Hà Giang đã có Thông báo số 215/TB-PTP về việc thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn N.

Sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ngày 07/10/2020 phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố H có công văn số 158/CV-LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở chăm sóc và phục hồi chức năng người Tâm thần - Cai nghiện ma túy tỉnh Hà Giang, thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hà Giang đối với Lục Văn N thời gian từ 18 đến 24. tháng và đã chuyển toàn bộ hồ sơ tới Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H có ý kiến: Giữ nguyên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn N với thời hạn là 18 đến 24 tháng.

Người bị yêu cầu Lục Văn N có ý kiến đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ thời gian chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cho anh để anh sớm có cơ hội trở về gia đình làm người lương thiện.

* Ý kiến của Kiểm sát viên: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp hôm nay Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng trình tự quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tình tiết tăng nặng: Không; Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc N đã tự nguyện khai báo, phối hợp với các cơ

quan tiền hành lập hồ sơ đề nghị. Do đó Lục Văn N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Nhất trí đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn N theo đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H, thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn N, xét thấy:

Căn cứ khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Hồ sơ được lập đầy đủ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lục Văn N đã được Công an phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang phát hiện và Lục Văn N cũng đã tự giác khai nhận toàn bộ quá trình sử dụng trái phép chất ma túy (*nghiện ma túy heroine*) sử dụng thường xuyên qua con đường hít, chích của mình. Công an phường Q, thành phố H đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lục Văn N do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan chuyên môn đã tiến hành xét nghiệm đối với người nghiện ma túy và kết quả xét nghiệm đã xác định Lục Văn N dương tính với chất ma túy (*Heroin*), bản thân N khai nhận đã nghiện ma túy từ năm 2001 đến nay và thường xuyên sử dụng bằng hình thức hít, chích. Do đó đủ căn cứ chứng minh Lục Văn N là người nghiện ma túy. Bên cạnh đó, Lục Văn N không có nơi cư trú ổn định, không có nghề nghiệp. Do vậy, xét thấy nếu để Lục Văn N ngoài xã hội thì sẽ gây nguy hiểm cho cộng đồng dân cư, làm phát sinh các tệ nạn và gây mất trật tự xã hội. Bản thân N cũng sẽ không có cơ hội thay đổi để trở thành người lương thiện, do đó cần phải đưa Lục Văn N đi cai nghiện bắt buộc một thời gian đủ dài để N có thể đoạn tuyệt được với ma túy là phù hợp với chủ trương chính sách, pháp luật của nhà nước nhằm điều trị, cảm hóa, giáo dục các đối tượng nghiện ma túy trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Lục Văn N thấy rằng: Bản thân N đã có thời gian dài sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng chưa lần nào bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vì không có nơi cư trú ổn định, do đó N không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc N đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, phối hợp với các cơ quan tiến hành lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó Lục Văn N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H và ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là có căn cứ nên được chấp nhận.

Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9, Điều 95, 96, khoản 2 điều 105 và điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ, Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ; các điều 3, 22, 23, 29, 30 và điều 31 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 13.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn N. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là: Cơ sở chăm sóc và phục hồi chức năng người Tâm thần - Cai nghiện ma túy tỉnh Hà Giang, thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hà Giang.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (*Mười tám*) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (*ba*) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố H, tỉnh Hà Giang có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (*ba*) ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố H, tỉnh Hà Giang kết hợp với Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐ-TBXH TPH;
- VKSND TPH;
- Công an TPH;
- Công an phường Q;
- UBND phường Q;
- UBND phường Đ, TP T;
- Cơ sở chăm sóc &PHCN NTT-CNMT tỉnh HG;
- Lưu HS-BP.

THẨM PHÁN

Vũ Mỹ Lệ